

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST
Ngày 23 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Tám.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Sinh
2. Ông Phạm Văn Nhất

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Nhân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 02/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 10/11/2020, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Th, sinh năm 1998 tại xã ĐL, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn CM, xã ĐL, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến 30/7/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam, có mặt.

2. Lê Thị H, sinh năm 1988 tại xã ĐL, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn CM, xã ĐL, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Ng, sinh năm 1962 và bà Cao Thị D, sinh năm 1963; có chồng là: Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1989 và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến 30/7/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Th: Bà Lê Thị Thu V - Trợ giúp viên pháp lý. Địa chỉ: Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số X, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị H: Ông Đặng Văn Đ - Trợ giúp viên

pháp lý. Địa chỉ: Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số X, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút, ngày 20/7/2020 tại khu vực Nhà văn hóa thôn QQ, xã ĐL, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác Công an huyện Lang Chánh phát hiện Lê Văn Th đi mô tô một mình, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng chức năng, Th đã ném xuống đất một gói giấy màu trắng mà ngay trước đó đang cầm trên tay trái. Tổ công tác đã thu giữ gói giấy và kiểm tra, bên trong có chứa 07 (Bảy) viên nén màu hồng nghi là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong số viên nén và bao gói trong một phong bì ký hiệu là M1. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Lê Văn Th: 01 (Một) xe mô tô và 01 (Một) điện thoại di động. Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Văn Th, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. Th khai nhận, gói giấy màu trắng có chứa các viên nén màu hồng là Th mới mua của Lê Thị H để sử dụng.

Hồi 09 giờ, ngày 21/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị H, phát hiện và thu giữ trong túi quần bỏ treo trong phòng ngủ của Lê Thị H 01 túi ni lông màu xanh, bên trong có chứa 17 (Mười bảy) viên nén, gồm: 15 (Mười lăm) viên màu hồng và 02 (Hai) viên màu xanh, nghi là ma túy. Công an huyện Lang Chánh đã niêm phong toàn bộ số viên nén và bao gói trong một phong bì được ký hiệu là H1. Ngoài ra, còn thu giữ của Lê Thị H 01 (Một) điện thoại di động. Lê Thị H khai, H mua 24 (Hai mươi bốn) viên nén, gồm: 22 (Hai mươi hai) viên nén màu hồng và 02 (Hai) viên nén màu xanh với một người không quen biết tại khu vực thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa về để bán kiếm lời và mới bán cho Th 07 (Bảy) viên nén màu hồng, còn lại chưa kịp bán.

Theo lời khai của Lê Văn Th, Lê Thị H và tài liệu, chứng cứ đã thu thập: Sáng ngày 20/7/2020, Lê Văn Th đến nhà Lê Thị H ở thôn CM, xã ĐL, huyện LC chơi, Lê Thị H nói đang có sẵn ma túy, loại hồng phiến, nếu có nhu cầu H sẽ bán cho. Đến khoảng 23 giờ, ngày 20/7/2020, Th đi xe mô tô đến mua với Lê Thị H 07 (Bảy) viên nén màu hồng, gói trong tờ giấy màu trắng, với giá là 420.000 đồng, nhưng Th chưa trả tiền cho H. Sau khi mua được ma túy, Th mang về sử dụng, thì bị Công an huyện Lang Chánh phát hiện, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số: 1995/PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 07 (Bảy) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (Trọng lượng) 0,651g (Không phải sáu năm một gam), loại: Methamphetamine.

- 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu H1

gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (*Trọng lượng*) 1,438g (*Một phẩy bốn ba tám gam*) loại: Methamphetamine.

- 02 (*Hai*) viên nén màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (*Trọng lượng*) 0,192g (*Không phẩy một chín hai gam*) loại: Methamphetamine."

Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1, H1 và số ma túy còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng điện thoại có đề chữ Iphone, màu trắng bạc, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, biển kiểm soát 36K5-078.08, màu cam, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn Th; 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, loại Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Thị H. Quá trình điều tra xác định Lê Văn Th và Lê Thị H không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Lê Thị H, nên đã tách vụ việc để tiếp tục điều tra.

Cáo trạng số 24/CT-VKSLC ngày 02/10/2020 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, truy tố Lê Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Lê Thị H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Th; xử phạt Lê Văn Th từ 12 (*Mười hai*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo Lê Thị H; xử phạt Lê Thị H từ 30 (*Ba mươi*) đến 33 (*Ba mươi ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo tính từ ngày tạm giữ 21/7/2020. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lê Văn Th và Lê Thị H.

Người bà chữa cho bị cáo Lê Văn Th, Lê Thị H, thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Th đề nghị HĐXX áp dụng mức án từ 12 (*Mười hai*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Người bà chữa cho bị cáo Lê Thị H, đề nghị HĐXX áp dụng mức án từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù; miễn hình

phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo Lê Văn Th, Lê Thị H thành khẩn nhận tội; thống nhất với quan điểm của người bào chữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp; miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 20/7/2020, tại khu vực Nhà văn hóa thôn QQ, xã ĐL, huyện LC, bị cáo Lê Văn Th có hành vi cất giấu trong người 07 (Bảy) viên nén màu hồng, kết quả giám định thể hiện: 07 (Bảy) viên nén màu hồng đã thủ giữ của Lê Văn Th là ma túy, có tổng trọng lượng (*Khối lượng*) 0,651 (*Không phải sáu năm một gam*), loại: Methamphetamine. Việc tàng trữ chất ma túy của Lê Văn Th chỉ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Lê Thị H mua 24 (*Hai mươi bốn*) viên nén, gồm 22 (*Hai mươi hai*) viên màu hồng và 02 (*Hai*) viên màu xanh để bán kiếm lời. Thực tế, H đã bán cho Lê Văn Th 07 (*Bảy*) viên màu hồng, còn lại 15 (*Mười lăm*) viên màu hồng và 02 (*Hai*) viên màu xanh H đang cất giữ tại nhà chưa kịp bán. Kết quả giám định thể hiện: 07 (*Bảy*) viên nén màu hồng H đã bán cho Th là ma túy, có tổng trọng lượng (*Khối lượng*) 0,651 (*Không phải sáu năm một gam*), loại: Methamphetamine; 15 (*Mười lăm*) viên nén màu hồng và 02 (*Hai*) viên nén màu xanh thu giữ tại nhà H là ma túy, có tổng khối lượng (*Trọng lượng*) 1,630g (*Một phải sáu ba không gam*) loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng (*Trọng lượng*) ma túy H mua bán là 2,281 (*Hai phải hai tám một gam*). H mua chất ma túy để bán lại với mục đích kiếm lời. Hành vi của Lê Thị H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015; truy tố Lê Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về mua bán, quản lý và sử dụng chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm, đấu tranh loại trừ các tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo phạm vào các tội khác nhau và độc lập với nhau nên không phải là đồng phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ; theo xác nhận của chính quyền địa phương thì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn; tính đến trước ngày phạm tội không có vi phạm pháp luật. Riêng bị cáo H đang nuôi con nhỏ trong khi chồng lại bỏ đi khỏi địa phương, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 đối với các bị cáo, để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Nhưng cần áp dụng Điều 38 của BLHS 2015 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội về ma túy, nhưng các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ; có điều kiện kinh tế khó khăn; bị cáo H đang phải một mình nuôi con nhỏ, nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng gồm: Toàn bộ vỏ gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1, H1 và số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, thu giữ của Lê Văn Th; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus, thu giữ của Lê Thị H. Cơ quan điều tra đã xử lý trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Th và bị cáo Lê Thị H bị kết án, nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn đề nghị miễn án phí, nên xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
Bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Th.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thị H.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Lê Văn Th, Lê Thị H.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm: 01 (*Một*) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lương Hồng Nam và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa. Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/10/2020, giữa Công an huyện Lang Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lê Văn Th và Lê Thị H.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Lê Văn Th, Lê Thị H. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám